

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 34 /TB-STC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 11 tháng 01 năm 2021

THÔNG BÁO

Về việc thẩm tra phân bổ kinh phí chi ngân sách nhà nước năm 2021

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 109/2020/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 2884/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 đối với các sở, ban, ngành tỉnh;

Trong đó giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang là 7.113.000.000 đồng. Tiết kiệm 10% ngân sách giữ lại tạo nguồn cải cách tiền lương là 196.000.000 đồng. Hạn mức dự toán còn lại của đơn vị là 6.917.000.000 đồng.

Sau khi thẩm tra kinh phí chi ngân sách nhà nước năm 2021 tại Đề nghị số 28/ĐN-SXD ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang về việc thẩm tra dự toán kinh phí năm 2021 theo Quyết định số 2884/QĐ-UBND.

Sở Tài chính thông báo ý kiến thẩm tra như sau: đồng ý phân bổ kinh phí chi ngân sách nhà nước năm 2021 của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang với số tiền là **6.917.000.000 đồng (sáu tỷ, chín trăm mười bảy triệu đồng)**, cụ thể như sau “Chi tiết phụ lục kèm theo”:

- | | |
|--|---------------------|
| 1. Chi quản lý hành chính (Loại 340 – Khoản 341): | 6.727.000.000 đồng. |
| - Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: | 6.277.000.000 đồng. |
| + Chi con người và công việc: | 5.385.000.000 đồng. |
| + Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương: | 892.000.000 đồng. |
| - Kinh phí hành chính không thực hiện chế độ tự chủ: | 450.000.000 đồng. |
| 2. Chi phí sự nghiệp kinh tế (Loại 280 – Khoản 338): | 190.000.000 đồng. |
| - Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: | 190.000.000 đồng. |

Đề nghị đơn vị chứng từ thanh quyết toán phải đảm bảo theo quy định của pháp luật và các qui định hiện hành. /*Th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- KBNN tỉnh;
- Lưu: TCHCSN.

KT. GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Khởi

CHI TIẾT THẨM TRA PHÂN BỐ KINH PHÍ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

Đơn vị: Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang

(Phụ lục kèm theo thông báo số 34/TB-STC ngày 11/01/2021 của Sở Tài chính tỉnh Kiên Giang)

(Mã chương: 419)

Đơn vị tính: đồng.

STT	Nội dung	Tổng cộng	Mã ngành KT 341	Mã ngành KT 338	Ghi chú
	Tổng số (1+2)	6.917.000.000	6.727.000.000	190.000.000	
1	Chi quản lý hành chính:	6.727.000.000	6.727.000.000		
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ:	6.277.000.000	6.277.000.000		
+	Chi con người và công việc (nguồn 13)	5.385.000.000	5.385.000.000		
	- Mục 7750	5.385.000.000	5.385.000.000		
+	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương (nguồn 14)	892.000.000	892.000.000		
	- Mục 6000	552.000.000	552.000.000		
	- Mục 6100	205.000.000	205.000.000		
	- Mục 6300	135.000.000	135.000.000		
-	Kinh phí hành chính không thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 12)	450.000.000	450.000.000		
	- Mục 6500	100.000.000	100.000.000		
	- Mục 6700	150.000.000	150.000.000		
	- Mục 7000	200.000.000	200.000.000		
2	Chi sự nghiệp kinh tế:	190.000.000		190.000.000	
-	Kinh phí giao không tự chủ (nguồn 12)	190.000.000		190.000.000	
	- Mục 6400	50.000.000		50.000.000	
	- Mục 7000	140.000.000		140.000.000	

